

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 004/EBA/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc
Địa chỉ: Số 1231, khu phố 5, Đường Quốc lộ 1A, Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số doanh nghiệp: 0301472278
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Số 734/GCNATTP-SATTP, ngày cấp 21/02/2025, nơi cấp Sở An Toàn Thực Phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH TRUNG THU MOCHI TRÀ XANH LÁ DỨA

2. Thành phần:

- Nhân bánh: Nhân lá dứa (đậu xanh, lá dứa, đường, trehalose, dầu thực vật, bột mì, bột nếp, mạch nha, hương liệu lá dứa tổng hợp, chất bảo quản 202), bột bánh mochi (bột biến tính, tinh bột biến tính, maltodextrin, chất ổn định 1412), dầu thực vật, đường.
- Vỏ bánh: Bột mì, nước đường (đường, nước, glucose, chất chống oxy hóa 330, chất ổn định 501(i)), dầu thực vật, lòng đỏ trứng gà, bơ đậu phộng, bột trà xanh (bột trà xanh matcha, phẩm màu tổng hợp (110, 102, 133), hương liệu trà xanh tổng hợp), chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)).

Trong đó lá dứa 15,4%, bột bánh mochi 6,8%, bột trà xanh matcha 0,37%.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 180 g, 360 g (2 cái x 180 g), 720 g (4 cái x 180 g) hoặc khối lượng khác theo nhu cầu khách hàng.
- Chất liệu bao bì:
 - Đóng gói 1 cái: Sản phẩm để vào khay nhựa kèm túi hút ẩm và được đóng gói trong túi nhựa, chứa trong hộp giấy nhỏ.
 - Đóng gói 2 hoặc 4 cái: Sản phẩm để vào khay nhựa kèm túi hút ẩm và được đóng gói trong túi nhựa, chứa trong hộp giấy nhỏ, bên ngoài là hộp giấy lớn.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
1.	102	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 1231, khu phố 5, Đường Quốc lộ 1A, Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Số 734/GCNATTP-SATTP, ngày cấp 21/02/2025, nơi cấp Sở An Toàn Thực Phẩm thành phố Hồ Chí Minh.
2.	103	Chi nhánh Cora Miền Đông	Số 268, Đường Tô Hiến Thành, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Số 2040/GCNATTP-SATTP, ngày cấp 22/04/2025, nơi cấp Sở An Toàn Thực Phẩm thành phố Hồ Chí Minh

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
3.	106	Địa điểm kinh doanh tại Hải Phòng - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Lô 1/20, Khu đô thị mới Ngã Năm – Sân bay Cát Bi, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Số 96/GCNATTP-SCT, ngày cấp 25/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương TP Hải Phòng
4.	107	Địa điểm kinh doanh tại Đà Nẵng - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng hầm, Tầng 1, Tầng 2, Tầng 4 và Tầng lửng, Khu thương mại Vĩnh Trung, Số 255-257 Hùng Vương, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	Số 136/GCNATTP-ATTP, ngày cấp 17/03/2025, nơi cấp Ban Quản lý An Toàn Thực Phẩm thành phố Đà Nẵng
5.	111	Địa điểm kinh doanh tại Phú Thạnh - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 53, Đường Nguyễn Sơn, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Số 2651/GCNATTP-SATTP, ngày cấp 17/07/2024, nơi cấp Sở An Toàn Thực Phẩm thành phố Hồ Chí Minh
6.	112	Địa điểm kinh doanh tại Nghệ An - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 02, đường Quang Trung, Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Số 05/GCNATTP-SCT, ngày cấp 24/02/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Nghệ An
7.	113	Địa điểm kinh doanh tại Vĩnh Phúc - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Khu Trung tâm thương mại Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Số 04/GCNATTP-SCT, ngày cấp 06/05/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Phúc
8.	114	Địa điểm kinh doanh tại Nam Định - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Nam Định, Quốc lộ 10, Phường Đông A, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Số 05/2025/GCNATTP-SCT, ngày cấp 12/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Nam Định
9.	117	Địa điểm kinh doanh tại Hải Dương - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Hải Dương, Km 54+100, Quốc lộ 5, Khu 3, Phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Số 762/GCNATTP-SCT, ngày cấp 13/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Hải Dương
10.	118	Địa điểm kinh doanh tại Thanh Hóa - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Thanh Hóa, Phố Đồng Lễ, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	Số 277/GCNATTP-SCT, ngày cấp 27/02/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa
11.	120	Địa điểm kinh doanh tại Cần Thơ - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Cần Thơ, Lô số 1, khu dân cư Hưng Phú 1, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Số 19/2025/GCNATTP-SCT, ngày cấp 01/04/2025, nơi cấp Sở Công Thương TP Cần Thơ

1472
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÂN - T

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
12.	124	Địa điểm kinh doanh tại Phú Thọ - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Việt Trì, Đường Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Số 41/GCNATTP-SCT, ngày cấp 13/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ
13.	125	Địa điểm kinh doanh tại Ninh Bình - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Ninh Bình, Đường Trần Nhân Tông, Phường Đông Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Số 01/GCNATTP-ATTP, ngày cấp 10/04/2025, nơi cấp Chi Cục An Toàn Thực Phẩm tỉnh Ninh Bình
14.	128	Địa điểm kinh doanh tại Hạ Long - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 2, Trung tâm thương mại GO! Hạ Long, Cột 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Số 05/2023/GCNATTP-SCT, ngày cấp 17/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh
15.	131	Địa điểm kinh doanh tại Bắc Giang - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Bắc Giang, phường Tân Tiến, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Số 02/2025/GCNATTP-SCT, ngày cấp 28/02/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang
16.	133	Địa điểm kinh doanh tại Nguyễn Thị Thập - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng trệt, tầng 1 và tầng 2, Lô A, Khu Dân cư Cityland, số 99, Đường Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Số 4019/GCNATTP-BQLATTP, ngày cấp 04/08/2022, nơi cấp Ban Quản lý An Toàn Thực Phẩm thành phố Hồ Chí Minh
17.	139	Địa điểm kinh doanh tại Quảng Ngãi - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 1, Trung tâm thương mại và Siêu thị Hùng Cường Big C, đường Lý Thường Kiệt, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	Số 1650/GCNATTP-SCT, ngày cấp 20/06/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi
18.	140	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Trà Vinh	Trung tâm thương mại và siêu thị Trà Vinh, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Nguyệt Hóa, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	Số 09/GCNATTP-SCT, ngày cấp 11/04/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh
19.	142	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Bến Tre	Tầng trệt, Trung tâm thương mại GO! Bến Tre, Ấp 1, đường Võ Nguyên Giáp (Quốc lộ 60), Phường Sơn Đông, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	Số 21/2023/GCNATTP-SCT, ngày cấp 16/04/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Bến Tre
20.	143	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Bà Rịa	Tầng 1, Trung tâm thương mại GO! Bà Rịa, số 2A đường Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố 1, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Số 13/GCNATTP-SCT, ngày cấp 24/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

278 -
3 TY
M HỮU
I VÀ DỊCH
AN LẠ
P.HỒ C

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
21.	144	Địa điểm kinh doanh tại Thái Nguyên - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 2, Trung tâm thương mại Việt – Nhật Thái Nguyên, Lô đất HH-01 thuộc Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Số 03/GCNATTP-SCT, ngày cấp 07/04/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên
22.	145	Địa điểm kinh doanh tại Thái Bình - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm Thương mại GO! Thái Bình, đường Trần Thái Tông, Tổ 1, Phường Vũ Phúc, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Số 91/2025/GCNATTP-SCT, ngày cấp 06/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Thái Bình
23.	146	Địa điểm kinh doanh tại Lào Cai - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc - Siêu thị GO! Lào Cai	Trung tâm thương mại GO! Lào Cai, km6+600, thửa đất HH1 thuộc tiểu khu đô thị số 13, đường Trần Hưng Đạo, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam	Số 01/GCNATTP-SCT, ngày cấp 14/04/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Lào Cai
24.	151	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Hà Nam	Tầng 2, Trung tâm thương mại GO! Phủ Lý, thửa đất số 449, tờ bản đồ số 25, đường Điện Biên Phủ, Phường Hà Nam, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Số 77/2024/GCNATTP-SCT, ngày cấp 26/07/2024, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Hà Nam
25.	152	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Bạc Liêu	Thửa đất số 51, tờ bản đồ số 33, đường 23/8, Phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau, Việt Nam	Số 08/GCNATTP-SCT, ngày cấp 03/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Bạc Liêu
26.	153	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Ninh Thuận	Trung tâm thương mại GO! Ninh Thuận, Góc ngã tư đường Cao Bá Quát - Ngô Gia Tự, Khu phố 14, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Số 31/GCNATTP-SCT, ngày cấp 04/03/2025, nơi cấp Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận
27.	154	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Hưng Yên	Trung tâm thương mại GO! Hưng Yên, Thửa đất số 113, tờ bản đồ số 49, đường Tô Hiệu, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Số 303/GCNATTP-UBND, ngày cấp 15/07/2025, nơi cấp Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hưng Yên



III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa và 111/2021/NĐ-CP Nghị định về Sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. **Chỉ tiêu độc tố vi nấm:** Theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1.	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2.	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3.	Ochratoxin A	µg/kg	3
4.	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5.	Zearalenone	µg/kg	50

2. **Chỉ tiêu kim loại nặng:** Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1.	Arsen (As)	mg/kg	1,0
2.	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,2
3.	Chì (Pb)	mg/kg	0,2
4.	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

3. **Chỉ tiêu vi sinh vật:** Tham khảo TCVN 12940:2020 Tiêu chuẩn quốc gia Bánh Nướng, đối với bánh nướng có chứa sản phẩm động vật.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch lấy mẫu		Mức giới hạn	
			<i>n</i> ^{a)}	<i>c</i> ^{b)}	<i>m</i> ^{c)}	<i>M</i> ^{d)}
1.	Tổng vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	5	2	5 x 10 ⁵	5 x 10 ⁶
2.	<i>E. coli</i>	CFU/g	5	2	20	10 ²
3.	<i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase	CFU/g	5	2	20	10 ²
4.	<i>Salmonella</i>	/25g	5	0	Không phát hiện	
5.	Nấm mốc	Bào tử/ g	Không quy định		150	

Trong đó:

- a) *n* là số mẫu cần lấy từ lô hàng để thử nghiệm.
- b) *c* là số mẫu tối đa cho phép trong *n* mẫu có kết quả thử nghiệm nằm giữa *m* và *M*.
- c) *m* là giới hạn dưới.
- d) *M* là giới hạn trên. Trong số *n* mẫu thử nghiệm, không được có mẫu nào cho kết quả vượt quá giá trị *M*.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Lê Thị Minh Trang
Giám Đốc Chất Lượng



MẪU NHÃN DỰ KIẾN

BÁNH TRUNG THU MOCHI TRÀ XANH LÁ DỨA

Thành phần:

- Nhân bánh: Nhân lá dứa (đậu xanh, lá dứa, đường, trehalose, dầu thực vật, bột mì, bột nếp, mạch nha, hương liệu lá dứa tổng hợp, chất bảo quản 202), bột bánh mochi (bột biến tính, tinh bột biến tính, maltodextrin, chất ổn định 1412), dầu thực vật, đường.
- Vỏ bánh: Bột mì, nước đường (đường, nước, glucose, chất chống oxy hóa 330, chất ổn định 501(i)), dầu thực vật, lòng đỏ trứng gà, bơ đậu phộng, bột trà xanh (bột trà xanh matcha, phẩm màu tổng hợp (110, 102, 133), hương liệu trà xanh tổng hợp), chất tạo xốp (500(ii), 341(i), 450(i)).

Trong đó lá dứa 15,4%, bột bánh mochi 6,8%, bột trà xanh matcha 0,37%.

Khối lượng tịnh: 180 g, hoặc 360 g (2 cái x 180 g), hoặc 720 g (4 cái x 180 g)

Dùng ngay sau khi mở bao bì. Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

Hạn sử dụng: 10 ngày kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

Thông tin dinh dưỡng. Thành phần dinh dưỡng trong 100g: Năng lượng 335 kcal; Chất đạm 5,6 g; Carbohydrate 55,7 g; Đường tổng số 25,8 g; Chất béo 9,1 g; Chất béo bão hòa 2,4 g; Natri 53 mg.

Cảnh báo: Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

Sản xuất tại: (thông tin Tên và Địa chỉ nơi sản xuất sản phẩm theo danh sách dưới đây)

TÊN VÀ ĐỊA CHỈ NƠI SẢN XUẤT (ĐỂ IN TRÊN NHÃN SẢN PHẨM)

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ
1.	102	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 1231, khu phố 5, Đường Quốc lộ 1A, Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
2.	103	Chi nhánh Cora Miền Đông	Số 268, Đường Tô Hiến Thành, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
3.	106	Địa điểm kinh doanh tại Hải Phòng - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Lô 1/20, Khu đô thị mới Ngã Năm – Sân bay Cát Bi, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
4.	107	Địa điểm kinh doanh tại Đà Nẵng - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng hầm, Tầng 1, Tầng 2, Tầng 4 và Tầng lửng, Khu thương mại Vĩnh Trung, Số 255-257 Hùng Vương, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
5.	111	Địa điểm kinh doanh tại Phú Thạnh - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 53, Đường Nguyễn Sơn, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
6.	112	Địa điểm kinh doanh tại Nghệ An - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Số 02, đường Quang Trung, Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
7.	113	Địa điểm kinh doanh tại Vĩnh Phúc - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Khu Trung tâm thương mại Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Stt	Mã số	Tên	Địa chỉ
8.	114	Địa điểm kinh doanh tại Nam Định - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Nam Định, Quốc lộ 10, Phường Đông A, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
9.	117	Địa điểm kinh doanh tại Hải Dương - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Hải Dương, Km 54+100, Quốc lộ 5, Khu 3, Phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
10.	118	Địa điểm kinh doanh tại Thanh Hóa - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Thanh Hóa, Phố Đồng Lễ, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
11.	120	Địa điểm kinh doanh tại Cần Thơ - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Cần Thơ, Lô số 1, khu dân cư Hưng Phú 1, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
12.	124	Địa điểm kinh doanh tại Phú Thọ - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Việt Trì, Đường Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
13.	125	Địa điểm kinh doanh tại Ninh Bình - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Ninh Bình, Đường Trần Nhân Tông, Phường Đông Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
14.	128	Địa điểm kinh doanh tại Hạ Long - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 2, Trung tâm thương mại GO! Hạ Long, Cột 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
15.	131	Địa điểm kinh doanh tại Bắc Giang - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Trung tâm thương mại GO! Bắc Giang, phường Tân Tiến, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
16.	133	Địa điểm kinh doanh tại Nguyễn Thị Thập - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng trệt, tầng 1 và tầng 2, Lô A, Khu Dân cư Cityland, số 99, Đường Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
17.	139	Địa điểm kinh doanh tại Quảng Ngãi - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 1, Trung tâm thương mại và Siêu thị Hùng Cường Big C, đường Lý Thường Kiệt, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
18.	140	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Trà Vinh	Trung tâm thương mại và siêu thị Trà Vinh, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Nguyệt Hóa, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
19.	142	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Bến Tre	Tầng trệt, Trung tâm thương mại GO! Bến Tre, Ấp 1, đường Võ Nguyên Giáp (Quốc lộ 60), Phường Sơn Đông, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
20.	143	Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc tại Bà Rịa	Tầng 1, Trung tâm thương mại GO! Bà Rịa, số 2A đường Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố 1, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
21.	144	Địa điểm kinh doanh tại Thái Nguyên - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Siêu thị An Lạc	Tầng 2, Trung tâm thương mại Việt – Nhật Thái Nguyên, Lô đất HH-01 thuộc Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

78-C
FY
UU HAN
DICH V
LAC
CHINH



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SIÊU THỊ AN LẠC

Số 1231, khu phố 5, Đường Quốc lộ 1A, Phường An Lạc
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : PR9K2507120773-KA

Mã số mẫu : 743-2025-00127667

Mã số Eol :

005-32410-503700

Tên mẫu :

BÁNH TRUNG THU MOCHI TRÀ XANH LÁ DỨA

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong bao bì ghép mí

Ngày nhận mẫu :

12/07/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 28/07/2025

Thời gian thử nghiệm :

14/07/2025 - 28/07/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i> -n1	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i> -n2	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i> -n3	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i> -n4	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
5	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i> -n5	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
6	VD368 VD (a) <i>Salmonella</i> spp. -n1	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
7	VD368 VD (a) <i>Salmonella</i> spp. -n2	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
8	VD368 VD (a) <i>Salmonella</i> spp. -n3	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
9	VD368 VD (a) <i>Salmonella</i> spp. -n4	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
10	VD368 VD (a) <i>Salmonella</i> spp. -n5	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
11	VD580 VD (a) <i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase -n1	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
12	VD580 VD (a) <i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase -n2	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
13	VD580 VD (a) <i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase -n3	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
14	VD580 VD (a) <i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase -n4	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
15	VD580 VD (a) <i>Staphylococci</i> có phản ứng dương tính coagulase -n5	cfu/ g	ISO 6888-1:2021/ Amd 1:2023	Không phát hiện (LOD=10)
16	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí -n1	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	7.6x10 ²
17	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí -n2	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	4.6x10 ²
18	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí -n3	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	3.8x10 ²



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00127667

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
19	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí -n4	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	8.2x10 ²
20	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí -n5	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	5.3x10 ²
21	VD517 VD (a) Tổng số bào tử nấm mốc	cfu/ g	CMMEF - tái bản lần thứ 5 2015 (APHA) - Chương 22	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 30/07/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 30/07/2025.

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SIÊU THỊ AN LẠC

Số 1231, khu phố 5, Đường Quốc lộ 1A, Phường An Lạc
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : PR9K2507120773-KA

Mã số mẫu : 743-2025-00127666

Mã số Eol :

005-32410-503699

Tên mẫu :

BÁNH TRUNG THU MOCHI TRÀ XANH LÁ DỨA

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong bao bì ghép mí

Ngày nhận mẫu :

12/07/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/07/2025

Thời gian thử nghiệm :

14/07/2025 - 25/07/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD157 VD (a) Xơ Dinh Dưỡng	g/ 100 g	AOAC 991.43	4.27
2	VDYL7 VD (a) Chất béo	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3498	9.06
3	VDS54 VD (a) Chất đạm	g/ 100 g	TCVN 10034:2013; ISO 1871:2009	5.56
4	VD4P0 VD (a) Đường tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	25.8
5	VD4P0 VD (a) Fructose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	2.76
6	VD4P0 VD (a) Glucose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	3.07
7	VD4P0 VD (a) Lactose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	Không phát hiện (LOD=0.15)
8	VD4P0 VD (a) Maltose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	1.08
9	VD4P0 VD (a) Sucrose	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Tham khảo AOAC 977.20)	18.9
10	VDERJ VD (m) Carbohydrat (không bao gồm xơ dinh dưỡng)	g/ 100 g	FAO Food and Nutrition paper 77	55.1
11	VD9T0 VD (m) Năng lượng (tính theo Carbohydrat không bao gồm xơ dinh dưỡng)	kcal/ 100 g	FAO Food and Nutrition paper 77	333
12	VD210 VD (a) Độ ẩm	%	EVN-R-RD-2-TP-3496	25.4
13	VD297 VD (a) Tro tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3497	0.54
14	VD279 VD (a) Natri (Na)	mg/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3500 (Ref. AOAC 969.23)	49.2
15	VD30A VD (a) Kali sorbat	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Tham khảo ISO 22855:2008; TCVN 8122:2009)	Không phát hiện (LOD=10)
16	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
17	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
18	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00127666

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
19	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
20	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
21	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
22	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
23	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
24	VDSZT VD (a) Chất béo bão hoà	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-5631 (Tham khảo ISO 12966-2:2017; AOAC 996.06)	2.46
25	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (2019) (Tham khảo EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 30/07/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 30/07/2025.

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (m): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VLAT-1.1500.